

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 6 Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 27/7/2015 của UBND tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Nghị định số 54/2012/NĐ-CP ngày 22/6/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp; Thông tư số 26/2012/TT-BCT ngày 21/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 23/2009/TT-BCT;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 106/TTr-SCT ngày 19/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi điểm a khoản 1 và khoản 3 Điều 6 Quy chế quản lý vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 21/2015/QĐ-UBND ngày 27/7/2015 của UBND tỉnh như sau:

1. Sửa đổi điểm a khoản 1 Điều 6 như sau:

a) Trong vòng 24 giờ, báo cáo cơ quan công an nơi tiến hành hoạt động vật liệu nổ công nghiệp khi xảy ra xâm nhập trái phép khu vực chứa vật liệu nổ công nghiệp hoặc có mất cắp, thất thoát không rõ lý do hoặc nghi ngờ có thất thoát vật liệu nổ công nghiệp.

2. Sửa đổi khoản 3 Điều 6 như sau:

Mẫu báo được quy định tại Thông tư số 23/2009/TT-BCT ngày 11/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của

Nghị định 39/2009/NĐ-CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ về vật liệu nổ công nghiệp (đính kèm theo quy chế).

Điều 2. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, ngành: Công Thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (BTP);
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh, UBNDTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Tin học-Công báo,
- Website tỉnh;
- LĐVP, P. KTTH, KTN.
- Lưu: VT, (Quế - 01.2). 16

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Trầm